

VILAS 746

Số: 223 - 2026/KQ

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ngày: 14/07/2026

Trang: 1/1

- Nơi gửi mẫu/ lấy mẫu : Bể chứa NMN Sông Cầu
- Loại mẫu : Nước sau khi xử lý
- Mô tả mẫu : Mẫu hóa lý được đựng trong chai nhựa, mẫu vi sinh được đựng trong chai thủy tinh
- Ký hiệu mẫu : 29B04/26
- Ngày nhận mẫu/lấy mẫu : 06/07/2026
- Thời gian thử nghiệm : Từ ngày 06/07/2026 đến ngày 13/07/2026
- Kết quả thử nghiệm :

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	QCDP 01:2023/PY	Kết quả
1	Mùi, vị	-	SMEWW 2150:2023 SMEWW 2160:2023	Không có mùi, không vị lạ	Không có mùi, không vị lạ
2	pH (*)	-	TCVN 6492:2011	6,0 - 8,5	7,00
3	Độ đục (*)	NTU	SMEWW 2130B:2023	2	0,53
4	Màu sắc (*)	mg/l Pt	TCVN 6185C:2015	15	6,10
5	Clo tự do (*)	mg/l	TCVN 6225-2:2021	0,2 - 1,0	0,77
6	Coliform (*)	CFU/100ml	TCVN 6187-1:2019	< 3	KPH
7	E.Coli (*)	CFU/100ml	TCVN 6187-1:2019	< 1	KPH



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT

BỘ PHẬN KIỂM NGHIỆM

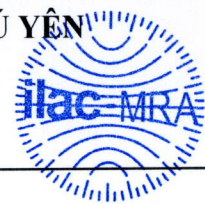
Nguyễn Tuấn Hoàn

Võ Bá Duy Huân

Trần Quang Vinh

Ghi chú:

- (*) Các chỉ tiêu được VILAS công nhận
- LOQ: Giới hạn định lượng, KPH : Không phát hiện
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử



VILAS 746

Số: 224 - 2026/KQ

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ngày: 14/07/2026

Trang: 1/1

1. Nơi gửi mẫu/ lấy mẫu : Tuyên Lê Thành Phương - NMN Sông Cầu
2. Loại mẫu : Nước sau khi xử lý
3. Mô tả mẫu : Mẫu hóa lý được đựng trong chai nhựa, mẫu vi sinh được đựng trong chai thủy tinh
4. Ký hiệu mẫu : 30M₁04/26
5. Ngày nhận mẫu/lấy mẫu : 06/07/2026
6. Thời gian thử nghiệm : Từ ngày 06/07/2026 đến ngày 13/07/2026
7. Kết quả thử nghiệm :

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	QCĐP 01:2023/PY	Kết quả
1	Mùi, vị	-	SMEWW 2150:2023 SMEWW 2160:2023	Không có mùi, không vị lạ	Không có mùi, không vị lạ
2	pH (*)	-	TCVN 6492:2011	6,0 - 8,5	6,98
3	Độ đục (*)	NTU	SMEWW 2130B:2023	2	0,57
4	Màu sắc (*)	mg/l Pt	TCVN 6185C:2015	15	6,30
5	Clo tự do (*)	mg/l	TCVN 6225-2:2021	0,2 - 1,0	0,57
6	Coliform (*)	CFU/100ml	TCVN 6187-1:2019	< 3	KPH
7	E.Coli (*)	CFU/100ml	TCVN 6187-1:2019	< 1	KPH



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT BỘ PHẬN KIỂM NGHIỆM

Nguyễn Tuấn Hoàn

Võ Bá Duy Huân

Trần Quang Vinh

Ghi chú:

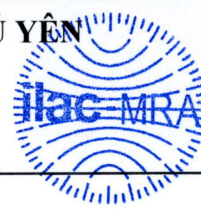
- (*) Các chỉ tiêu được VILAS công nhận
- LOQ: Giới hạn định lượng, KPH : Không phát hiện
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC PHÚ YÊN
PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT

05 Hải Dương, P. Tuy Hòa, Đắk Lắk.

Tel 0257-3823000 Fax 0257-3828388



VILAS 746

Số: 225 - 2026/KQ

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ngày: 14/07/2026

Trang: 1/1

- Nơi gửi mẫu/ lấy mẫu : Cuối tuyến Xuân Phương - NMN Sông Cầu
- Loại mẫu : Nước sau khi xử lý
- Mô tả mẫu : Mẫu hóa lý được đựng trong chai nhựa, mẫu vi sinh được đựng trong chai thủy tinh
- Ký hiệu mẫu : 31M₂04/26
- Ngày nhận mẫu/lấy mẫu : 06/07/2026
- Thời gian thử nghiệm : Từ ngày 06/07/2026 đến ngày 13/07/2026
- Kết quả thử nghiệm :

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	QCDP 01:2023/PY	Kết quả
1	Mùi, vị	-	SMEWW 2150:2023 SMEWW 2160:2023	Không có mùi, không vị lạ	Không có mùi, không vị lạ
2	pH (*)	-	TCVN 6492:2011	6,0 - 8,5	6,95
3	Độ đục (*)	NTU	SMEWW 2130B:2023	2	0,58
4	Màu sắc (*)	mg/l Pt	TCVN 6185C:2015	15	6,80
5	Clo tự do (*)	mg/l	TCVN 6225-2:2021	0,2 - 1,0	0,32
6	Coliform (*)	CFU/100ml	TCVN 6187-1:2019	< 3	KPH
7	E.Coli (*)	CFU/100ml	TCVN 6187-1:2019	< 1	KPH



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC P. PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT BỘ PHẬN KIỂM NGHIỆM

Nguyễn Xuân Thuận

Võ Bá Duy Huân

Trần Quang Vinh

Ghi chú:

- (*) Các chỉ tiêu được VILAS công nhận
- LOQ: Giới hạn định lượng, KPH : Không phát hiện
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử